

Số: 66/KLTT

Hưng Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước tại Công ty trách nhiệm hữu hạn D&D

Thực hiện Quyết định số 276/QĐ-TTT ngày 22/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước tại Công ty trách nhiệm hữu hạn D&D (sau đây viết tắt là Công ty), địa chỉ: thôn An Lạc, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên (thời kỳ thanh tra từ 01/01/2023 đến 31/12/2025); từ ngày 25/6/2026 đến ngày 21/7/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thu thập hồ sơ, tài liệu, trực tiếp làm việc, kiểm tra tại Công ty.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-ĐTT ngày 27/7/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên kết luận như sau:

I. Khái quát chung

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) D&D;
- Địa chỉ: Thôn An Lạc, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Điện thoại: 0221.3997736, Mail: duongvietdung11@gmail.com;
- Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0900249180, nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên (nay là Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên), ngày cấp: cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 23/01/2024;
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Suất, chức vụ: Giám đốc;
- Mục tiêu của dự án và mặt hàng sản xuất: Công ty sản xuất các loại dây điện từ dùng trong ngành điện lực; xây dựng nhà xưởng công nghiệp, kho bãi cho thuê. Quy mô: Sản xuất dây điện từ: 500 tấn/năm; nhà xưởng công nghiệp, kho bãi cho thuê: 10.000 m², đúng theo Giấy chứng nhận đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp;
- Số tài khoản và tên, địa chỉ của các Ngân hàng nơi doanh nghiệp giao dịch:
Tên tài khoản: Công ty TNHH D&D, STK: 170114851004680, tại Ngân hàng: TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Long Biên;
- Mã số thuế: 0900249180; vốn điều lệ: 20 tỷ;
- Hình thức hạch toán, kế toán: Nhật ký chung;
- Đăng ký kê khai nộp thuế: Trực tuyến theo tháng, quyết toán theo năm;
- Hình thức kê khai nộp thuế: tự nộp;

- Niên độ kế toán: Theo năm từ 01/01 đến 31/12;
- Tổng số lao động có tại thời điểm 31/12/2025: 17 người (nữ: 06 người).

2. Hồ sơ pháp lý của doanh nghiệp

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0900249180 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng yên cấp lần đầu ngày 26/4/2006; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23/01/2024. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 05101000607; Quyết định chủ trương đầu tư số 158/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên, thay thế giấy chứng nhận đầu tư số 05101000607 ngày 11/10/2013;
- Điều lệ Công ty; Quyết định bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;
- Hồ sơ dự án đầu tư, hồ sơ thuê đất, thuê nhà xưởng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;
- Hồ sơ thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC) trước khi hoạt động;
- Giấy phép môi trường, hợp đồng thu gom chất thải và một số hồ sơ liên quan khác.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Việc chấp hành pháp luật về lao động

1.1. Các loại báo cáo định kỳ về lao động

Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động; tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 6 tháng và cả năm; báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động hàng năm theo quy định.

Tuy nhiên, báo cáo tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 6 tháng và cả năm của công ty chưa đúng mẫu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

1.2. Tuyển dụng và đào tạo lao động

- Công ty đã xây dựng quy trình tuyển dụng lao động, hình thức và phương thức tuyển dụng trực tiếp, qua các trang mạng xã hội, thông báo tuyển dụng, trung tâm dịch vụ. Không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động. Không giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ gốc hoặc giấy tờ tùy thân của người lao động.

- Áp dụng thời gian thử việc 06 ngày đối với lao động phổ thông; thử việc 30 ngày đối với nhân viên kỹ thuật trung cấp, công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ; thử việc 60 ngày đối với các vị trí có yêu cầu trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên. Tiền lương trong thời gian thử việc bằng 85% của vị trí làm việc chính thức.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.

- Đã thực hiện việc lập, cập nhật, quản lý sổ lao động.

1.3. Thực hiện hợp đồng lao động

- Số người không thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động, lý do: 01 người (Giám đốc Công ty, người đại diện theo pháp luật);
- Số người thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 17 người;
- Số người đã ký kết hợp đồng lao động là 17 người, trong đó 17 người là Hợp đồng lao động không xác định thời hạn;
- Số người lao động thuê lại: 02 lao động (Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ với Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Sao Mai, địa chỉ: thôn Hồng Thái, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, điện thoại: 0221.3994.567);
- Số lao động thôi việc: 02 người;
- Số lao động bị mất việc làm; số người được hưởng trợ cấp mất việc làm và số tiền đã trả; báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về lao động trước khi cho nhiều người lao động mất việc làm: không có.

1.4. Đối thoại, Thương lượng tập thể, Thỏa ước lao động tập thể

- Công ty đã xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc quy định về: người sử dụng lao động phải công khai; người lao động tham gia ý kiến được quyết định, kiểm tra, giám sát; quy định về tổ chức hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ. Xây dựng và ban hành Thỏa ước lao động tập thể. Tuy nhiên, thỏa ước lao động tập thể chưa được công ty gửi đến cơ quan quản lý lao động địa phương theo quy định tại Điều 77 Bộ Luật lao động.
- Đã tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc (thành phần đối thoại: bên sử dụng lao động, bên người lao động); tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm; tổ chức thương lượng tập thể về tiền lương, thỏa ước lao động tập thể.

1.5. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất

- Công ty đã xây dựng Nội quy lao động, gồm 09 Chương 39 Điều và gửi đăng ký Nội quy lao động với cơ quan quản lý lao động tại địa phương theo quy định;
- Không có vụ việc xử lý kỷ luật lao động; không có xử lý kỷ luật lao động bằng hình thức phạt tiền, trừ lương; không có trường hợp lao động phải bồi thường trách nhiệm vật chất; không có khiếu nại về lao động.

1.6. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi

Theo quy định của Công ty:

- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: 8 giờ/ngày, 48 giờ/tuần (nghỉ các ngày chủ nhật). Buổi sáng làm việc từ 7 giờ 30 đến 12 giờ, buổi chiều làm việc từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, nghỉ ăn trưa 90 phút;
- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: không có;
- Số giờ làm thêm: Doanh nghiệp không bố trí người lao động làm thêm giờ;



- Nghỉ lễ, tết: Người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương 11 ngày: Tết Dương lịch: 01 ngày (ngày 01 tháng 01 dương lịch); Tết Âm lịch: 05 ngày; ngày Chiến thắng: 01 ngày (ngày 30 tháng 4 dương lịch); ngày Quốc tế lao động: 01 ngày (ngày 01 tháng 5 dương lịch); Quốc khánh: 02 ngày (ngày 02 tháng 9 Dương lịch và 01 ngày liền kề trước hoặc sau); ngày Giỗ Tổ Hùng Vương: 01 ngày (ngày 10 tháng 3 Âm lịch);

- Nghỉ việc riêng được hưởng nguyên lương trong các trường hợp: Nghỉ 03 ngày đối với các trường hợp kết hôn, bố mẹ đẻ, bố mẹ, bố mẹ nuôi (Vợ hoặc Chồng), con đẻ, con nuôi chết; nghỉ 01 ngày đối với trường hợp con đẻ, con nuôi kết hôn;

- Nghỉ việc riêng không hưởng lương: 01 ngày khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; bố hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn...Ngoài ra, người lao động có thể thỏa thuận với doanh nghiệp để xin nghỉ không hưởng lương trong những trường hợp đặc biệt, có lý do chính đáng và được sự đồng ý của người quản lý;

- Số ngày nghỉ hàng năm: Toàn bộ người lao động được nghỉ 12 ngày/năm (làm việc đủ 12 tháng); cứ 05 năm làm việc thì số ngày nghỉ hàng năm của người lao động được tăng thêm tương ứng 01 ngày.

1.7. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng: 4.410.000 đồng;

- Thu nhập thấp nhất: 4.955.000 đồng/tháng; thu nhập cao nhất: 8.980.000 đồng/tháng; thu nhập bình quân: 8.330.000 đồng/tháng;

- Phương thức, hình thức trả lương: Năm 2023, 2024 trả bằng tiền mặt, năm 2025 trả lương bằng tài khoản; trả lương theo thời gian;

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương; xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp, quy định 03 năm nâng lương 01 lần, đã thực hiện nâng lương định kỳ cho người lao động. Định mức lao động, tiêu chuẩn để xếp lương, điều kiện nâng bậc lương được xây dựng tại quy chế lương;

- Hỗ trợ người lao động bữa ăn ca 25.000 đồng/người/suất;

- Không phạt tiền, trừ lương người lao động.

1.8. Lao động đặc thù

* Các quy định riêng đối với lao động nữ

- Tổng số lao động nữ của Công ty: 06 người;

- Thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, gồm:

+ Thực hiện đầy đủ các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với lao động nữ có thai từ tháng thứ 7 trở lên không làm các công việc nặng nhọc, không làm thêm giờ, không đi công tác xa và lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi làm việc ngày 7 tiếng được hưởng lương 8 tiếng; lao động nữ trong thời gian kinh nguyệt được nghỉ mỗi ngày 30 phút (mỗi tháng được nghỉ 3 ngày) được tính vào thời gian làm việc;

+ Không sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ trong công ty;

+ Khu vực vệ sinh nam - nữ riêng biệt; bố trí chỗ thay quần áo, buồng tắm và buồng vệ sinh cho lao động nữ;

+ Thực hiện các chế độ cho lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản và đảm bảo việc làm cho lao động nữ sau khi hết thời gian nghỉ thai sản.

** Đối với lao động là người lao động cao tuổi*

Công ty có sử dụng 03 lao động là người cao tuổi, thời gian làm việc 06 giờ/ngày, được khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần, thực hiện trả tiền tương đương với mức đóng BHXH vào lương cho 02/03 lao động.

Tuy lao động là người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm nhưng chưa đảm bảo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

** Đối với lao động là người chưa thành niên, lao động là người nước ngoài:* Không sử dụng.

1.9. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp

- Tổng số lao động có mặt tại Công ty đến 31/12/2025 là 17 người trong đó: 01 lao động đã tham gia bảo hiểm xã hội ở công ty khác; 02 lao động cao tuổi (đã nghỉ hưu);

- Số người thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN tính đến 31/12/2025 là: 14 người, số chưa tham gia: không;

+ Số lao động đã được cấp sổ BHXH, cấp thẻ BHYT: 14 người.

- Đã giải quyết, thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho người lao động (năm 2023, có 01 lượt người, được thanh toán 1.738.917 đồng; năm 2025, có 01 lượt người, được thanh toán 4.080.000 đồng);

- Số tiền phải nộp cho cơ quan BHXH, BHTN năm 2023: 255.164.160 đồng; năm 2024: 284.594.240 đồng; năm 2025: 347.788.800 đồng;

- Số chậm đóng cho cơ quan BHXH, BHTN: Không.

1.10. Quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động

** Quy định về các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động*

- Công ty đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hàng năm; đã thực hiện việc xây dựng nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động;

- Bố trí 01 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ bán chuyên trách;

- Định kỳ hàng tuần, hàng tháng thực hiện việc kiểm tra, bảo dưỡng máy, thiết bị, nhà xưởng, kho tàng (có sổ theo dõi); trang bị các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; xây dựng và ban hành kế hoạch xử lý sự cố hoặc ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc; không có vụ việc tai nạn lao động phát sinh phải tiến hành điều tra;

không có sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng cần phải khai báo tai nạn lao động;

- Trang bị phương tiện kỹ thuật, tủ thuốc y tế tại phân xưởng sản xuất để ứng cứu, sơ cứu kịp thời khi xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, tai nạn lao động;

- Xây dựng phương án về các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với nơi làm việc của người lao động khi xây dựng mới, mở rộng hoặc cải tạo các công trình, cơ sở để sản xuất, sử dụng, bảo quản, lưu giữ các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Tuy nhiên, nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động của công ty chưa niêm yết đầy đủ tại nơi làm việc, nơi lắp đặt thiết bị theo quy định tại Điều 15 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

** Quy định về phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp*

- Năm 2023 Công ty đã phối hợp với Công ty TNHH chăm sóc sức khỏe Việt Pháp thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; năm 2024, 2025, phối hợp với Công ty TNHH Việt MECO - Chi nhánh Hưng Yên - Phòng khám Việt MECO - ký hợp đồng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động (có sổ theo dõi và phân loại sức khỏe).

- Hàng năm Công ty trang cấp bảo hộ lao động, phương tiện bảo vệ cá nhân gồm: Quần áo, găng tay vải, khẩu trang y tế, giày bảo hộ cho nhóm cơ điện; người lao động có sử dụng bảo hộ lao động, phương tiện bảo vệ cá nhân được cấp phát, trang bị khi làm việc. Đã lập biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn về an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị, vật tư và chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, nơi lưu giữ, bảo quản, sử dụng theo quy định.

** Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động*

Công ty đã phối hợp với Chi nhánh bảo hộ lao động, Công ty cổ phần đào tạo - kiểm định và đo kiểm môi trường (địa chỉ: Số 107A làng Yên Phụ, phường Yên Phụ, Hà Nội) tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho tổng số 17/17 lao động thuộc nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3, nhóm 4, nhóm 6, đã được cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ theo quy định nhưng chưa ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

** Quy định về sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động*

Tại thời điểm thanh tra, Công ty quản lý, sử dụng 04 máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động gồm: 03 nồi hơi đốt điện; 01 xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng lớn hơn 1000 kg. Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã phối hợp với Chi nhánh bảo hộ lao động, Công ty cổ phần đào tạo - kiểm định và đo kiểm môi trường thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn định kỳ cho số thiết bị trên.

** Quan trắc môi trường lao động*

- Công ty đã phối hợp với Công ty cổ phần Đào tạo và tư vấn môi trường lao động Hà Nội tổ chức quan trắc môi trường lao động; 11 yếu tố đo (nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, ánh sáng, bức xạ nhiệt, tiếng ồn, độ rung, bụi toàn phần, hơi khí độc, vi sinh trong không khí, yếu tố hóa học Formandehyt) đều nằm trong giới hạn cho phép;

- Thực hiện việc niêm yết kết quả quan trắc môi trường lao động tại Bảng tin của Công ty để công khai đến toàn thể người lao động;

- Mặt sàn tại nhà kho được làm bằng bê tông chống trượt; sắp xếp hàng hóa, nguyên vật liệu theo hàng lối và có giá đỡ; không có thiết bị gây ồn lớn ở xưởng sản xuất; các thiết bị đều được đảm bảo an toàn điện, có đầy đủ thiết bị đóng cắt, cách ly nguồn điện đảm bảo an toàn cho người lao động; tại xưởng sản xuất có cửa ra vào, thoát hiểm. Đã bố trí biển cảnh báo nguy hiểm tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn điện, an toàn vệ sinh lao động.

1.11. Tranh chấp lao động: Không có đình công, lãn công và tranh chấp khác.

2. Việc thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước

2.1. Việc chấp hành pháp luật về lệ phí môn bài

Hàng năm công ty đã nộp đủ lệ phí môn bài theo quy định. Tổng số phí môn bài đã nộp trong 3 năm là 9.000.000 đồng (năm 2023: 3.000.000 đồng; năm 2024: 3.000.000 đồng; năm 2025: 3.000.000 đồng).

2.2. Việc chấp hành pháp luật về thuế giá trị gia tăng (từ năm 2023- 2025)

Đơn vị thực hiện kê khai Thuế GTGT cơ bản đảm bảo theo quy định, tuy nhiên qua thanh tra xác định số thuế GTGT còn phải nộp tăng 11.793.500 đồng do Công ty chỉ mua ga và bếp ga không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh số tiền là 117.935.000 đồng (Năm 2023: 40.266.000 đồng; năm 2024: 39.906.000 đồng; năm 2025: 37.763.000 đồng) theo Quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC (được thay thế bởi Thông tư 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025) về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào “Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất...”.

2.3. Việc chấp hành pháp luật về Thuế thu nhập doanh nghiệp (từ 2023-2025)

Hàng năm, Công ty thực hiện nộp Tờ khai quyết toán thuế theo đúng quy định của Luật Thuế TNDN. Qua thanh tra tính tăng số thuế TNDN phải nộp Ngân sách 3 năm là 75.502.055 đồng (năm 2023: 59.968.258 đồng, năm 2024: 7.981.200 đồng, năm 2025: 7.552.597 đồng) do Công ty xác định chưa chính xác chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN số tiền 377.510.291 đồng (Chi phí “Dây đồng trần phi 2,6mm” để sản xuất dây điện từ vượt định mức số tiền 259.575.291 đồng và chi mua ga và bếp ga không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh số tiền 117.935.000 đồng)

2.4. Việc chấp hành pháp luật về Thuế thu nhập cá nhân (từ năm 2023-2025)

Căn cứ báo cáo và hồ sơ, tài liệu Công ty cung cấp cho Đoàn thanh tra cho thấy trong 03 năm từ năm 2023-2025, Công ty đã thực hiện kê khai và quyết toán

thuế TNCN theo quy định. Qua thanh tra chưa phát sinh số thuế TNCN phải nộp và chưa phát hiện sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về thuế TNCN.

2.5. Các loại thuế, phí khác

2.5.1. Thuế đất phi nông nghiệp

Hàng năm Công ty đã kê khai, nộp thuế đất phi nông nghiệp theo quy định. Tổng số tiền thuế đất phi nông nghiệp phải nộp trong 03 năm là 21.605.400 đồng (năm 2023: 7.201.800 đồng, năm 2024: 7.201.800 đồng, năm 2025: 7.201.800 đồng).

2.5.2. Tiền thuê đất hàng năm

Hàng năm Công ty đã kê khai, nộp tiền thuê đất hàng năm theo quy định. Tổng số tiền thuê đất Công ty đã nộp trong 3 năm là 576.144.000 đồng (năm 2023: 240.060.000 đồng, năm 2024: 168.042.000 đồng, năm 2025: 168.042.000 đồng), đảm bảo quy định hiện hành.

III. Kết luận

Trên cơ sở kết quả thanh tra, xác minh và các quy định của pháp luật liên quan, Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

1. Kết quả đạt được

Qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước, giai đoạn từ 01/01/2023 đến 31/12/2025 tại Công ty TNHH D&D cho thấy: Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc cập nhật và chấp hành tương đối đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động và nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước như: Ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo đúng quy định; đảm bảo các chế độ, chính sách về tiền lương, thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; thực hiện đầy đủ việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đã bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng quy trình, nội quy biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện các quy định về bảo hộ lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động; xây dựng quy trình, biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động nơi làm việc. Thực hiện nghĩa vụ pháp luật về lệ phí môn bài, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác như: Thuế đất phi nông nghiệp, tiền thuê đất hàng năm.

2. Bên cạnh kết quả đạt được, việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước tại Công ty TNHH D&D còn một số hạn chế, thiếu sót. Cụ thể:

2.1. Việc chấp hành pháp luật lao động

- Thực hiện báo cáo tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 6 tháng và cả năm chưa đúng mẫu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ;

- Chưa gửi Thỏa ước lao động tập thể đến cơ quan quản lý lao động địa phương theo quy định tại Điều 77 Bộ Luật lao động;

- Thực hiện việc xây dựng nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa niêm yết đầy đủ tại nơi làm việc, nơi lắp đặt thiết bị theo quy định tại Điều 15 Luật An toàn, vệ sinh lao động;

- Chưa ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

- Lao động là người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần, chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

2.2. Việc thực hiện nghĩa vụ ngân sách đối với Nhà nước

- Về Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)

Công ty thực hiện khấu trừ thuế các Hóa đơn chi mua ga và bếp ga không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh số tiền 117.935.000 đồng (Năm 2023: 40.266.000 đồng; năm 2024: 39.906.000 đồng; năm 2025: 37.763.000 đồng) dẫn đến số thuế GTGT phải nộp còn thiếu số tiền 11.793.500 đồng.

- Về Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Công ty xác định chưa chính xác chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN số tiền 377.510.291 đồng (Chi phí “Dây đồng trần phi 2,6mm” để sản xuất dây điện từ vượt định mức số tiền 259.575.291 đồng và chi mua ga và bếp ga không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh số tiền 117.935.000 đồng) dẫn đến số thuế TNDN phải nộp còn thiếu số tiền 75.502.055 đồng.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực lao động thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, do đó trong một số thời điểm doanh nghiệp chưa kịp thời cập nhật đầy đủ các quy định mới để thực hiện việc lập báo cáo, hoàn thiện hồ sơ pháp lý dẫn đến còn một số thiếu sót trong quá trình thực hiện.

Do số lượng Công ty hiện nay trên địa bàn tỉnh lớn, phân bố không đồng đều, trải rộng nên hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động của cơ quan quản lý nhà nước chưa bao phủ đầy đủ đến các Công ty trên địa bàn tỉnh nói chung và Công ty TNHH D&D nói riêng.

4. Trách nhiệm

Để xảy ra những tồn tại, hạn chế nêu trên, trách nhiệm trước hết thuộc về Giám đốc Công ty và Ban Giám đốc Công ty TNHH D&D. Sau đó thuộc về Kế toán trưởng và những cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

V. Kiến nghị

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị:

1. Đối với Thuế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ quy định của pháp luật, xem xét xử lý vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về thuế của Công ty TNHH D&D. Kết quả xử lý vi phạm gửi về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

2. Đối với Công ty TNHH D&D

- Tổ chức, rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại hạn chế mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại mục 2, phần IV của Kết luận này;

- Thực hiện báo cáo tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 6 tháng và cả năm theo mẫu quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tổ chức khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm đối với lao động là người cao tuổi quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Thực hiện việc gửi Thỏa ước lao động tập thể đến cơ quan quản lý lao động địa phương theo quy định tại Điều 77 Bộ luật lao động; niêm yết đầy đủ nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, nơi lắp đặt thiết bị theo quy định tại Điều 15 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

- Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, hạch toán kế toán, quyết toán thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Xử lý kinh tế

Yêu cầu Công ty TNHH D&D nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh (Tài khoản số 3949.0.1060137 tại Kho bạc Nhà nước khu vực IV) để nộp NSNN số tiền là 87.295.555 đồng tiền thuế do Công ty nộp thiếu trong 3 năm 2023, 2024, 2025 (thuế GTGT: 11.793.500 đồng; thuế TNDN: 75.502.055 đồng). Thời gian thực hiện theo Quyết định thu hồi của Chánh Thanh tra tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Luật Thanh tra 2025; Nghị định 216/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, Công ty TNHH D&D và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra bằng văn bản kèm theo tài liệu minh chứng về Thanh tra tỉnh (qua Phòng 8) trước ngày 15/9/2026.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về lao động và thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước tại Công ty TNHH D&D./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- UBND tỉnh Hưng Yên (để báo cáo);
- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Công ty TNHH D&D;
- Phòng 1, 4, 8 Thanh tra tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HS. *Thái*

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Đỗ Văn Tuấn